

Bản án số: **27/2023/HSST**
Ngày 23/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/02/2023, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/HSST-QĐ ngày 13/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **T T V**, sinh năm 1999; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Sơn, xã GH, huyện GV, tỉnh NB; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: **TTK**, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: **HTT**, sinh năm: 1974; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh bản và chỉ bản số: 000000505, lập ngày 12/12/2022, tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị **THT**, sinh năm 2001; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Dương Hồng Thủy, huyện TT, tỉnh TB. Nơi ở: Số 58 ngõ 59 đường V, phường M, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/9/2022, T T V đến thuê phòng trọ số 302 của gia đình bà NTS ở đường Đình Quán, tổ 5, phường PD, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội để ở với giá 2.100.000 đồng/tháng, đặt cọc 2.000.000 đồng. Đến ngày 16/9/2022, do muốn chuyển phòng nên V đã sử dụng tài khoản facebook “Trần Ngu Dốt” đăng bài nhượng lại phòng trọ. Khoảng 12h30’ cùng ngày, anh ĐAQ (sinh năm 1999, HKTT: xã Đồng Tiên, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình) liên hệ với V để thỏa thuận. Khoảng 30 phút sau, anh Q đến xem phòng và đồng ý nhận thuê lại, đồng thời chuyển cho V số tiền 3.000.000 đồng (bao gồm 2.000.000 đồng tiền cọc và 1.000.000 đồng tiền trọ phần thời gian còn lại V đã đóng tiền). Đến khoảng 13h30’ cùng ngày, V đưa anh Q gặp bà chủ nhà trọ là NTS để ký hợp đồng thuê nhà, V nhờ Q cho gửi lại đồ đạc đến 19/9/2022 thì Q đồng ý.

Đến khoảng 17h30’ ngày 16/9/2022, chị THT cũng liên hệ với V để đến xem phòng. Khoảng 15 phút sau, chị T đi cùng với chị ĐKC (sinh năm 2001, HKTT: Dương Hồng Thủy, Thái Thụy, Thái Bình) đến gặp V để xem phòng, V nói phòng chưa có ai thuê lại và chị Th đồng ý thuê lại phòng trọ số 302 của V. Sau đó, V nói dối là chủ nhà đang đi vắng, hẹn mai đến làm giấy tờ. Sau khi chị Th rời đi, V nhắn tin cho chị Th nói có người khác cũng đến xem phòng và nếu chị Th muốn thuê phòng đó thì đặt cọc 2.000.000 đồng. Đến khoảng 19h cùng ngày, chị Th qua phòng trọ gặp V rồi chuyển khoản cho V số tiền 2.000.000 đồng, V đưa cho chị Th chìa khóa phòng 302 và hẹn chiều mai đến để ký hợp đồng với chủ nhà. Đến 21h cùng ngày, bà S yêu cầu V trả lại chìa khóa phòng nên V đã liên hệ lại với chị Th hỏi mượn lại chìa khóa để chuyển đồ thì chị Th đồng ý. Sau đó, V rời khỏi phòng trọ và không liên hệ lại với chị Th nữa.

Đến sáng ngày 17/9/2022, khi chị Th qua phòng trọ của bà S để ký hợp đồng thì phát hiện V không còn ở đó, phòng trọ trên V đã nhượng lại cho người khác nên chị Th đã đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại cơ quan Công an, T T V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Việc nhận tiền cọc từ chị Th, V không báo cho bà S biết, số tiền chiếm đoạt V sử dụng để trả nợ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/9/2022, chị THT đã nhận lại số tiền 2.000.000 đồng bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T T V.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSBLT ngày 03/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Trần Trọng V về tội: “Lừa đảo

chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ Luật Hình Sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm luận tội: Khẳng định bản cáo trạng số 17/CT-VKSBLT ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm là đúng người, đúng tội và giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Trần Trọng V. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điều b, i, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Trọng V từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Không đề xuất áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Trọng V tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với kết quả giám định, phù hợp vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 16/9/2022, tại khu vực đường Đình Quán, phường PD, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, T T V có hành vi gian dối đối với chị THT về việc nhượng lại phòng trọ cho chị Th để chị Th chuyển tiền đặt cọc cho V, trong khi V đã nhượng lại phòng trọ trên cho anh ĐAQ từ trước. Bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng của chị THT. Hành vi nêu trên của bị cáo T T V đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 17/CT-VKSBL ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích vụ lợi; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội để có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Trọng V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “đã tự nguyện bồi thường thiệt hại”; ông Nội của bị cáo có công với Cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi xem xét, đánh giá động cơ, mục đích nguyên nhân và điều kiện phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Đại diện của Viện Kiểm sát là phù hợp với quy định của Pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong vụ án là chị THT đã được bị cáo T T V bồi thường số tiền 2.000.000đ, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về vật chứng thu giữ: Không.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Trọng V phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo TT V: **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T T V về UBND xã GH, huyện GV, tỉnh NB giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về dân sự: Không

3. Về xử lý vật chứng: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Trọng V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

Đỗ Thị Thúy Hạnh